

Phụ lục

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thuận

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thuận)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tổng mức ĐT (2026-2030)		Kế hoạch trung hạn 2026 - 2030	Ghi chú
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		
	Tổng Cộng (A+ B)					50,178	50,178	50,178	-
A	Ngân sách tỉnh phân bổ (I+II)					50,000	50,000	50,000	-
I	Ngành Giao Thông					35,234	35,234	35,234	-
01	Đường 4000 Kênh 2 qua Kênh 3	Xã Vĩnh Thuận	1,14 km; R 3.5 m	2026-2027	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	3,000	3,000	3,000	
02	Đường 4000 Kênh 3 qua Đòn Dong	Xã Vĩnh Thuận	0,96 km; R 3.5 m	2026	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2,450	2,450	2,450	
03	Đường 2000 Kênh 13 qua Kênh 14 +01 cầu	Xã Vĩnh Thuận	0,640 km; R 3.0 m	2026	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2,300	2,300	2,300	
04	Đường Đòn Dong 2000-4000 (bờ phải)	Xã Vĩnh Thuận	1,7 km; R 3.5 m	2026-2027	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	4,500	4,500	4,500	
05	Cầu Kênh 11	Xã Vĩnh Thuận	28m, R3,5m	2026	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2,250	2,250	2,250	
06	Đường Kênh 3 (bờ phải) từ Vàm đến 4000	Xã Vĩnh Thuận	4 km; R 4.0 m	2027-2028	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	9,000	9,000	9,000	

07	Đường Kênh 9 đoạn 4000 qua 4000 Ranh Hạt	Xã Vĩnh Thuận	1 km; R 3.5 m	2027-2028	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2,000	2,000	2,000	
08	Đường Kênh 9 (bờ trái)	Xã Vĩnh Thuận	1.3 km; R 3.5 m	2027-2028	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2,700	2,700	2,700	
09	Đường Ranh Hạt từ vàm đến 4000	Xã Vĩnh Thuận	4 km; R 3.5 m	2027-2028	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	7,034	7,034	7,034	
II	Ngành Giáo Dục					14,766	14,766	14,766	
01	Trường Tiểu học Vĩnh Thuận 1 (Hạng mục: Xây mới hàng rào)	Xã Vĩnh Thuận	297 md	2026	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	816	816	816	
02	Trường Mẫu giáo Tân Thuận (Hạng mục: Sửa chữa 02 phòng ăn + 03 phòng học)	Xã Vĩnh Thuận	Sửa chữa, nâng cấp	2026	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	1,000	1,000	1,000	
03	Trường Tiểu học Tân Thuận 2 (Hạng mục: Sửa chữa 03 phòng làm việc + 04 phòng học)	Xã Vĩnh Thuận	Sửa chữa, nâng cấp	2026 -2027	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	3,000	3,000	3,000	
04	Trường Tiểu học và THCS Tân Thuận 2 (Hạng mục: Xây dựng mới 04 phòng + Thiết bị)	Xã Vĩnh Thuận	Xây dựng mới	2026-2027	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	4,950	4,950	4,950	
05	Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận (Hạng mục: Xây dựng mới + Thiết bị)	Xã Vĩnh Thuận	Xây dựng mới	2027-2028	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	3,000	3,000	3,000	
06	Sửa chữa Trường Tiểu học và THCS Tân Thuận 1 (điểm 4000 Kênh 1)	Xã Vĩnh Thuận	Sửa chữa, nâng cấp	2027-2028	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2,000	2,000	2,000	
B	Ngân sách xã (Nguồn thu sử dụng đất)					178	178	178	
I	Ngành Giao Thông					178	178	178	
01	Đường 4000 Kênh 2 qua Kênh 3	Xã Vĩnh Thuận	1,14 km; R 3.5 m	2026	481/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	178	178	178	

|